TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11- HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** *Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*
----------	----------

Bản án số:**159/2025/DSST**
Ngày: **28/08/2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tự Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Mai và bà Lê Thị Thu Hạnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 117/2025/DS-ST ngày 16/5/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:14/2025/QĐXX ngày 17/07/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2025/QĐ-HPT ngày 07/08/2025, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: **Ngân hàng TMCP V (tên viết tắt VPBank)**

Trụ sở: Số X phố L, phường L, quận Đống Đa, TP. Hà Nội (nay là phường Đ, TP. Hà Nội)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Văn T, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ, ông Ngô Chí T1 và ông Phạm Quang H, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số 01/2025/UQ-KHCN ngày 01/08/2025 của ông Nguyễn Hồng B, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ trên cơ sở Văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/07/2025 của ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP V

(Ông Văn T, Chí T1 và ông H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn: Anh Lưu Viết T2, sinh năm 2000**

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Thanh Trì, Hà Nội (nay là xã Đ, Hà Nội).

(Anh T2 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V do ông Ngô Chí T1 trình bày:**

Ngày 24/04/2023, anh Lưu Viết T2 ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử, với nội dung: Ngân hàng cho anh T2 vay 140.000.000 đồng, mục đích vay mua đồ gia dụng, thời hạn vay 60 tháng. Lãi suất: 26%/năm, điều chỉnh 3 tháng /lần, cộng biên độ điều chỉnh 18%/năm.

Ngày 26/04/2023, Ngân hàng đã giải ngân cho anh T2 số tiền 102.500.000 đồng

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh T2 mới trả cho ngân hàng được số tiền nợ gốc là 2.713.909 đồng. Sau đó anh T2 vi phạm nghĩa vụ thanh toán, từ ngày 10/10/2023, khoản vay chuyển sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 28/08/2025, anh T2 còn nợ VPBank số tiền gồm: Nợ gốc: 99.786.091; Nợ lãi: 77.596.475 đồng; Tổng cộng 177.382.566 đồng

Nay Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

1. Buộc anh Lưu Viết T2 phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/08/2025 là: Nợ gốc: 99.786.091; Nợ lãi: 77.596.475 đồng; Tổng cộng 177.382.566 đồng

2. Kể từ ngày 29/08/2025, anh T2 tiếp tục phải chịu lãi suất theo quy định tại Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Trường hợp anh T2 không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, VPBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xác minh, kê biên phát mại tài sản của anh T2 để thu hồi khoản nợ vay.

*** Anh Lưu Viết T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do đó không có lời khai.**

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Bị đơn là anh Lưu Viết T2 vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội phát biểu ý kiến:

Tòa án thụ lý vụ án theo đúng quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán đã xác định đúng và đầy đủ tư cách tham gia tố tụng của nguyên đơn, bị đơn. Về thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải Thẩm

phán đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 97, Điều 208, Điều 209, Điều 210, Điều 211 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là anh Lưu Viết T2 mặc dù đã được tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP V đối với anh Lưu Viết T2

2. Buộc anh Lưu Viết T2 phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 28/08/2025 gồm: Nợ gốc: 99.786.091; Nợ lãi: 77.596.475 đồng; Tổng cộng 177.382.566 đồng

Buộc anh Lưu Viết T2 tiếp tục phải trả lãi theo mức lãi suất được thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí: Anh Lưu Viết T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thẩm quyền: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V có đơn khởi kiện yêu cầu anh Lưu Viết T2 trả tiền nợ vay. Căn cứ vào Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/04/2023 giữa Ngân hàng và anh Lưu Viết T2 đã xác lập quan hệ tín dụng vay tài sản, mục đích vay là để phục vụ đời sống. Do đó, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu anh Lưu Viết T2 trả số tiền còn nợ. Đây là vụ án dân sự về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Anh Lưu Viết T2 có nơi thường trú tại: Thôn H, xã H, huyện Thanh Trì, Hà Nội (nay là xã Đ, Hà Nội).. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2]. Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho anh Lưu Viết T2: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, thông báo về phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải nhưng anh T2 đều vắng mặt không có lý do.

Ngày 17/07/2025, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXX và ấn định phiên tòa được mở vào hồi 08 giờ 00' ngày 07/08/2025. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã được tống đạt hợp lệ cho anh T2. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 07/08/2025, anh T2 không có mặt. Tòa án ra Quyết

định hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa tiếp theo được mở vào hồi 08 giờ 00’ ngày 28/08/2025. Quyết định hoãn phiên tòa được tống đạt hợp lệ cho anh T2 theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 28/08/2025, anh T2 vẫn vắng mặt không có lý do, đồng thời đại diện nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/04/2023 do Ngân hàng cung cấp cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở xác định giữa anh Lưu Viết T2 và Ngân hàng có quan hệ vay tiền

Các văn bản tín dụng trên đều được các bên ký kết tự nguyện, những người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đúng thẩm quyền, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội, hình thức của hợp đồng, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và các văn bản tín dụng khác phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, VPBank đã giải ngân cho anh T2 số tiền 102.500.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh T2 mới trả cho ngân hàng được số tiền nợ gốc là 2.713.909 đồng, sau đó vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản vay chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 10/10/2023. Như vậy anh T2 còn phải thanh toán cho VPBank số tiền nợ gốc là 99.786.091 đồng

Theo quy định tại Điều 3 Phần B của Bản điều kiện giao dịch chung về vay từng lần và/hoặc vay theo hạn mức về lãi suất, phí và các chi phí khác quy định: “2. Lãi xuất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn (lãi suất quá hạn): Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Mức lãi suất này được áp dụng kể từ thời điểm khoản nợ gốc của khách hàng bị chuyển quá hạn đến khi khách hàng thanh toán hết nợ gốc quá hạn. 3. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.”

Ngân hàng xác định anh T2 còn nợ số tiền lãi trong hạn từ ngày 26/04/2023 đến ngày 09/10/2023 là 11.506.370 đồng và số tiền lãi quá hạn từ ngày 10/10/2023 đến ngày 28/08/2025 là 66.090.105 đồng. Tổng số tiền lãi là 77.596.475 đồng theo Bản tự khai ngày 28/08/2025 và Bảng kê tính lãi là có cơ sở

Như vậy, tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi, Ngân hàng yêu cầu anh T2 các khoản, gồm: Nợ gốc: 99.786.091 đồng, Nợ lãi trong hạn:11.506.370 đồng; Nợ quá hạn: 66.090.105 đồng. Tổng cộng là 177.382.566 đồng là có căn cứ

Buộc anh T2 phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ trên ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Lưu Viết T2 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết, kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

[4] Về án phí: Anh Lưu Viết T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Các Điều 119, 429, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

Buộc anh Lưu Viết T2 phải có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/04/2023, số tiền tạm tính đến ngày 28/08/2025, các khoản gồm: Nợ gốc: **99.786.091 đồng**; Nợ lãi trong hạn: **11.506.370 đồng**; Nợ quá hạn: **66.090.105 đồng**. Tổng cộng: **177.382.566 đồng** (Một trăm bẩy mươi bẩy triệu ba trăm tám mươi hai nghìn năm trăm sáu mươi sáu đồng)

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCP V, anh Lưu Viết T2 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không

TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/04/2023 kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

Anh Lưu Viết T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **8.869.128 đồng** (Tám triệu một trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm ba mươi năm đồng)

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V **3.700.000 đồng** (Ba triệu bẩy trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0058491 ngày 16/05/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 - Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND khu vực 11 - Hà Nội
- Phòng THADS khu vực 11 - Hà Nội
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu